

Số: 81 /BC-HĐTD

Quảng Trị, ngày 08 tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Về việc thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án kèm theo Báo cáo số 128/BC-SNN ngày 29/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT, Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định Hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) và xin báo cáo UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thẩm định như sau:

### Phần thứ nhất

## TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

### I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

#### 1. Thành phần hồ sơ

- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án có Tờ trình số 136/TTr- TTCCNKCDVCI ngày 21/3/2024 của Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp - Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà về việc đề nghị thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án hoặc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi kèm theo văn bản thẩm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) được HĐND thành phố Đông Hà phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 03/12/2020; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 24/12/2020; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 30/11/2023.

- Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án: Theo Văn bản số 42/PTNMT-MT ngày 02/02/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành

phố Đông Hà về việc có ý kiến với đề cương lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1), Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp - Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà đã có Văn bản số 125/TTCCNKCDVCI-KHKT ngày 18/3/2024 gửi UBND Phường 4 về việc đăng ký môi trường cho công trình Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1).

- Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Đông Hà được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/4/2021;

Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) có trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Đông Hà được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 30/01/2024.

+ Đối với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích thực hiện dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) thuộc đối tượng ngoài quy hoạch 3 loại rừng.

Căn cứ khoản 4 Điều 248 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2024 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 về điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng: Dự án đã có Báo cáo số 48 /BC-TTĐTQH ngày 18/3/2024 của Trung tâm Điều tra quy hoạch thiết kế nông - lâm về việc báo cáo thuyết minh kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000.

## **2. Các tài liệu có liên quan khác**

- Ban sao Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Đông Hà;

- Bản sao Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của HĐND thành phố Đông Hà phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

- Bản sao Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND thành phố Đông Hà phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

- Bản sao Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 30/11/2023 của HĐND thành phố Đông Hà phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

- Bản sao Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND thành phố Đông Hà về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4;

- Bản sao Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND thành phố Đông Hà về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

- Bản sao Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND thành phố Đông Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

- Bản sao Quyết định 2154/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND thành phố Đông Hà về việc thu hồi đất (đợt 1) để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

- Bản sao Văn bản số 125/TTCCNKCDVCI-KHKT ngày 18/3/2024 của Trung tâm phát triển Cụm công nghiệp – Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà về việc đăng ký môi trường cho công trình: Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1);

## **II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH**

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017.

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020.

- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013.

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp.

- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp.

- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

- Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc

Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế thẩm định hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

### III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Cơ quan chủ trì thẩm định: Ủy ban nhân dân tỉnh (Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Kiện toàn Hội đồng thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị).

2. Cơ quan phối hợp thẩm định: Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Văn phòng UBND tỉnh, Chi cục Kiểm lâm, Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà.

#### 3. Tổ chức thẩm định

- Ngày 29/3/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT có Văn bản số 128/BC-SNN về việc Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án Trồng, sơ chế, chế biến dược liệu gắn với quảng bá thương hiệu sản phẩm.

- Ngày 29/3/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Công văn số 971/SNN-KHTC về việc gửi Hồ sơ thẩm định nội dung trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Ngày 01/4/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Giấy mời số 278/GM-UBND về việc Họp thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Ngày 02/4/2024, Hội đồng thẩm định đã tổ chức họp thẩm định Hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối dự án Trồng, sơ chế, chế biến dược liệu gắn với quảng bá thương hiệu sản phẩm.

### Phần thứ hai

## Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

**1. Tên dự án:** Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1).

**2. Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp – Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà.

#### 3. Mục tiêu dự án:

- Hình thành khu nghĩa trang tập trung, có quy hoạch cụ thể với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành về kỹ thuật và môi trường; Giải quyết nhu cầu chôn cất, cải táng, tâm linh, tín ngưỡng của người dân, đồng thời có đủ quỹ đất để phục vụ công tác di dời, GPMB các khu

mộ, nghĩa địa xen kẽ trong khu dân cư và khi thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng khác.

- Nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống nghĩa trang nhân dân, giảm được tình trạng quá tải và chôn cất phân tán, thiếu quy hoạch nhằm cải thiện môi trường, đảm bảo sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững... Góp phần tạo một không gian đô thị văn hoá, khang trang hiện đại nhưng đậm chất tâm linh với đầy đủ các chức năng, mang sắc thái đô thị phát triển.

#### 4. Quy mô dự án:

Tổng diện tích xây dựng 4,21 ha trong đó phân đầu tư xây dựng mới 3,3 ha, phân giữ nguyên hiện trạng 0,91 ha. Quy mô đầu tư các hạng mục chính của công trình như sau:

##### 4.1. Đường giao thông chính:

- Hướng tuyến được thiết kế trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt.
- Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường giao thông (Tuyến C1, C2, C3) với chiều dài 1.366,0 m, trong đó: tuyến C1 dài 834,31m; tuyến C2 dài 336,28 m; tuyến C3 dài 195,00 m.
- Cấp đường: Đường phố nội bộ theo TCXDVN104-2007. Vtk = 20ICm/h.
- Tải trọng thiết kế: Nền, mặt đường trục xe 2,5T (kiểm toán xe vượt tải có tải trọng tải 6,0 T); Công trình: H13-X60.
- Mặt cắt ngang: Rộng 7,0 m (1,0 m+5,0 m+1,0 m), các đoạn tuyến có rãnh dọc được bố trí trong phần lề đường.
- Độ dốc ngang mặt đường: 2,0%; lề đường: 4%.
- Nền đường: Đắp bằng đất cấp phối đòi đầm chặt K95.
- Mặt đường: Kết cấu mặt đường bằng BTXM M250, đá 2x4.
- Kết cấu mặt đường: Kết cấu mặt đường cứng bằng BTXM gồm các lớp: Lớp mặt BTXM M250 đá 2x4 dày 18,0cm; lớp bạt nilon; móng cấp phối đá dăm Dmax = 25 mm, dày 10,0 cm.

##### 4.2. Đường nhánh:

- Đầu tư xây dựng 05 tuyến đường nhánh (Tuyến NI -i- N5) với chiều dài 720,0m, cụ thể như sau: Tuyến NI dài 147,47m; tuyến N2 dài 188,37m; tuyến N3 dài 120,53m; tuyến N4 dài 193,40m; tuyến N5 dài 70,26m.
- Mặt cắt ngang: Rộng 4,5m (3,5m+1,0m), các đoạn tuyến có rãnh dọc được bố trí trong phần lề đường; các đoạn tuyến qua khu vực nghĩa trang hiện trạng mặt cắt ngang rộng 5,5m (1,0m+3,5m+1,0m).
- Độ dốc ngang mặt đường: 2,0%; lề đường: 4,0%.
- Nền đường: Đắp bằng đất cấp phối đòi đầm chặt K95.
- Mặt đường: Kết cấu mặt đường cứng bằng BTXM gồm các lớp: Lớp mặt BTXM M200 đá 2x4 dày 13,0cm; lớp bạt nilon; đệm cát dày 3,0cm.

##### 4.3. San nền: Đào, đắp san nền tạo mặt bằng phân lô khu mộ; tổng diện tích

san nền: 1,69ha; đắp san nền bằng đất cấp phối đòi đảm chặt  $K > 0,85$ .

#### 4.4. Thoát nước dọc:

- Bằng rãnh hở hình thang kích thước (40,0x120,0x40,0)cm dài 86,5m và kích thước (30,0x90,0x30,0)cm dài 688,5m; rãnh gia cố bằng tấm lát bê tông xi măng MI50 đá 1x2, kích thước (50x50x6)cm lắp ghép trên lớp đệm vữa xi măng M75 dày 2,0cm; đáy rãnh và giằng đỉnh rãnh bằng bê tông MI50 đá 1x2, dày 10,0cm.

- Các đoạn rãnh ngang qua đường thiết kế bằng cống bản khẩu độ 0,75m + 1,5m quy mô vĩnh cửu bằng BTCT; tải trọng thiết kế H13-X60; thiết kế theo tiêu chuẩn định hình 69-34X; khối lượng: 07 công.

#### 4.5. Thoát nước ngang:

- Xây dựng bằng các cống tròn, cống bản khẩu độ 0,75-1,5m, quy mô vĩnh cửu bằng BTCT, tải trọng thiết kế H13-X60, thiết kế theo tiêu chuẩn định hình 69-34X đối với cống bản và định hình 533-01 đối với cống tròn. Khối lượng gồm 01 cống bản và 05 cống tròn (01 cống tận dụng).

- Rãnh nổi hạ lưu cống ngang: Xây dựng dạng rãnh hở, chiều dài 62,0m, kích thước trong lòng (60,0x70,0)cm, riêng đoạn có lối vào lãng, mặt rãnh đây tấm đan BTCT dày 10,0cm.

- Công lưu vực đi qua các khu mộ phân lô dạng rãnh hở chữ nhật bằng BTCT. Đoạn rãnh kích thước (BxH)=(1,0x1,15)m có chiều dài 209,3m, đoạn rãnh kích thước (Bxli)=(0,6x0,7)m dài 62,0m với cấu tạo như sau: Tường, móng rãnh bằng BTCT M200 đá 1x2, dày 15,0cm; giằng ngang rãnh kích thước (12x12)cm bằng BTCT M200 đá 1x2 bố trí cách nhau 5,0m; dọc theo rãnh bố trí khe lún với khoảng cách 10m/khe; phía tiếp giáp với đường bố trí cọc dẫn hướng với mật độ 5m/cọc.

- Các đoạn rãnh ngang qua đường bằng cống bản khẩu độ 1,5m quy mô vĩnh cửu bằng BTCT theo tiêu chuẩn định hình 69-34X; khối lượng: 02 công.

4.6. Gia cố mái taluy: Các đoạn cục bộ tại các vị trí đắp cao, khu vực dễ sạt lở, cống thoát nước lưu vực, hồ điều hòa mái taluy gia cố bằng tấm lát BTCT lắp ghép.

4.7. Tường chắn: Đoạn từ Km0+160,64 – Km0+175,14 (L=14,5m) bên phải tuyến N4 đoạn tiếp giáp lãng hiện trạng xây dựng tường chắn đất bằng bê tông MI50 đá 2x4. Tường chắn thiết kế theo định hình 86-06X của Viện thiết kế Bộ giao thông vận tải.

#### 4.8. Hồ điều hòa, xử lý nước thải:

- Bố trí hồ điều hòa kết hợp xử lý nước thải kích thước (rộng x dài x sâu) (23,4x 39,1 x2,0)m.

- Xây mới lan can hồ bằng hệ thống lan can bê tông cốt thép; trụ chống BTCT kích thước (20,0x20,0x185,0)cm với khoảng cách 3,0 m bố trí 01 trụ chống; tay vịn bằng ống thép tráng kẽm D60, dày 2,5 mm.

**5. Vốn đầu tư: 11.390.000.000 đồng** (bằng chữ: Mười một tỷ, ba trăm chín mươi triệu đồng).

**6. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách thành phố.

**7. Tiến độ thực hiện dự án:** Từ năm 2021-2024.

## **II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**

### **1. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan**

a) Pháp luật về đầu tư: Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) được HĐND thành phố Đông Hà phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 03/12/2020; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 24/12/2020; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 30/11/2023.

b) Pháp luật về đất đai:

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Đông Hà được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/4/2021.

Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) có trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Đông Hà được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 30/01/2024.

c) Pháp luật về lâm nghiệp: Trình tự, thủ tục và hồ sơ trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thực hiện đúng theo quy định tại Điều 41, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020; hồ sơ gồm có:

- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Tờ trình số 136/TTr-TTCCNKCDVCI ngày 21/3/2024 của Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp - Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà về việc đề nghị thẩm định nội dung trình phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng: Dự án đã Báo cáo số 48/BC-TTĐTQH ngày 18/3/2024 của Trung tâm Điều tra quy hoạch thiết kế nông - lâm về việc báo cáo thuyết minh kết quả điều tra, khảo sát hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp, kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000.

- Báo cáo đề xuất dự án đầu tư hoặc báo cáo nghiên cứu tiền khả thi kèm theo văn bản thẩm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) được HĐND thành phố Đông Hà phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 03/12/2020; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 24/12/2020; phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (lần 2) dự án tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 30/11/2023.

- Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công: Theo Văn bản số 42/PTNMT-MT ngày 02/02/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành

phố Đông Hà về việc có ý kiến với đề cương lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1), Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp – Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà đã có Văn bản số 125/TTCCNKCDVCI-KHKT ngày 18/3/2024 gửi UBND Phường 4 về việc đăng ký môi trường cho công trình Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1).

## **2. Sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định tại Điều 248 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2024**

Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Đông Hà được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 27/4/2021. Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) có trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Đông Hà được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt tại Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 30/01/2024.

Căn cứ quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 83/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, thì dự án dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) có đủ điều kiện để chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Đối với diện tích rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất RSX: 0,7430 ha, Chủ dự án cam kết sẽ thực hiện việc nộp tiền trồng rừng thay thế đúng theo quy định để tỉnh Quảng Trị bố trí quỹ đất trồng rừng thay thế, ưu tiên trồng rừng đặc dụng, phòng hộ nhằm ổn định độ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng chỉ tiêu quy hoạch lâm nghiệp quốc gia.

## **3. Kết quả về đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công**

Theo Văn bản số 42/PTNMT-MT ngày 02/02/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà về việc có ý kiến với đề cương lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1), Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp – Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà đã có Văn bản số 125/TTCCNKCDVCI-KHKT ngày 18/3/2024 gửi UBND Phường 4 về việc đăng ký môi trường cho công trình Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1).

## **4. Hiệu quả về kinh tế - xã hội**

Theo định hướng quy hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố Đông Hà thì đến năm 2030 thành phố có dân số dự kiến là 150.000 người, năm 2050 là 500.000 người. Cùng với sự phát triển đó, nhu cầu của người dân về đất nghĩa trang chôn cất theo gia đình, dòng họ, phong tục tập quán là rất lớn, đồng thời cần phải có quỹ đất dự trữ phục vụ công tác di dời GPMB các khu mộ, nghĩa địa xen kẽ trong khu dân cư. Mặt khác, qua rà soát trên địa bàn thành phố có 28 khu



nghĩa địa tập trung và lăng mộ xen kẽ trong khu dân cư, có khoảng 42.000 ngôi mộ sẽ thực hiện di dời vào nghĩa trang nhân dân đến năm 2030. Vì vậy Dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) sẽ góp phần đảm bảo sự tập trung, tiết kiệm quỹ đất, hài hòa về cảnh quan thiên nhiên, phục vụ tốt nhu cầu chôn cất mai táng lâu dài của người dân, đồng thời có đủ quỹ đất để phục vụ công tác di dời, GPMB các khu mộ, nghĩa địa xen kẽ trong khu dân cư và khi thực hiện các dự án CSHT khác. Làm cơ sở pháp lý cho việc lập, triển khai dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng, quản lý đất đai và đô thị.

### **5. Sự cần thiết đầu tư dự án**

Những năm qua, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội không ngừng được quan tâm đầu tư và phát triển, làm cho bộ mặt đô thị ngày càng thay đổi một cách nhanh chóng. Cùng với sự phát triển đó, vấn đề về nghĩa trang đô thị cũng được các cấp, ban ngành tỉnh, thành phố hết sức quan tâm, định hướng phát triển một cách lâu dài và bền vững, mục đích là phục vụ nhu cầu chôn cất ngày càng tăng của người dân, mặt khác là phục vụ việc di dời các khu mộ, nghĩa địa xen kẽ trong khu dân cư hiện trạng, đảm bảo sự tập trung ổn định, vệ sinh môi trường. Theo Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị thì diện tích cho 01 ngôi mộ hung táng là  $3\text{m}^2/\text{mộ}$ , đất giao thông, cây xanh, công trình phụ trợ  $2\text{m}^2/\text{mộ}$ , như vậy diện tích đất nghĩa trang cần tiếp nhận là khoảng 21 ha. Vậy tổng diện tích đất nghĩa trang cần đáp ứng là 26 ha. Ngày 12/4/2019, UBND tỉnh có Công văn số 1557/UBND-TN giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh đầu tư xây dựng nghĩa trang phục vụ công tác GPMB khi thực hiện dự án Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2 (với quy mô 9,7 ha), tuy nhiên dự án chỉ đủ đáp ứng nhu cầu GPMB Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2. Vậy diện tích nghĩa trang thành phố Đông Hà hiện có khoảng 15 ha, trong đó diện tích đất chôn cất, mai táng sử dụng được khoảng 8,0 ha, với quy mô diện tích này chỉ đủ đáp ứng nhu cầu phục vụ chôn cất mai táng của người dân trên địa bàn thành phố trong khoảng 10-15 năm sắp tới, không đủ khả năng để phục vụ công tác di dời các khu mộ, nghĩa địa xen kẽ trong khu dân cư và phục vụ di dời GPMB khi thực hiện các dự án CSHT trên địa bàn thành phố. Từ những thực tế nêu trên cho thấy, việc đầu tư xây dựng mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 là một việc làm hết sức cần thiết, hoàn toàn phù hợp trong tiến trình đô thị hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ của thành phố, đảm bảo sự tập trung, tiết kiệm quỹ đất, hài hòa về cảnh quan thiên nhiên, phục vụ tốt nhu cầu chôn cất mai táng lâu dài của người dân, đồng thời có đủ quỹ đất để phục vụ công tác di dời, GPMB các khu mộ, nghĩa địa xen kẽ trong khu dân cư và khi thực hiện các dự án CSHT khác. Làm cơ sở pháp lý cho việc lập, triển khai dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng, quản lý đất đai và đô thị.

### **6. Vị trí, diện tích thực hiện dự án**

a) Vị trí, địa điểm:

- **Vị trí, địa điểm thực hiện dự án:** Tại tiểu khu NTK110, Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- **Vị trí, địa điểm xin chuyển mục đích sử dụng:** Tại tiểu khu NTK110, Phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

b) Diện tích thực hiện dự án:

Theo Hồ sơ đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng tổng diện tích thực hiện dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1) là 3,2723 ha, trong đó: Rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng: 2,3881 ha (rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất RSX: 0,7430 ha, rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng không có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất RSX: 1,6451 ha), đất khác ngoài quy hoạch lâm nghiệp: 0,8842 ha.

Tổng diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng: 0,7430 ha (rừng sản xuất):

- Diện tích rừng phân theo đơn vị hành chính: Toàn bộ diện tích 0,7430 ha thuộc ranh giới hành chính phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Diện tích rừng phân theo đối tượng quy hoạch: Toàn bộ diện tích 0,7430 ha thuộc đối tượng ngoài quy hoạch 3 loại rừng.

- Diện tích rừng phân theo chủ quản lý: Toàn bộ diện tích 0,7430 ha hiện do Hộ gia đình, cá nhân quản lý.

- Diện tích rừng phân theo nguồn gốc hình thành

+ Rừng tự nhiên: Trong khu vực thực hiện dự án không có rừng tự nhiên.

+ Rừng trồng: 0,7430 ha.

- Diện tích rừng phân theo điều kiện lập địa: Toàn bộ diện tích 0,7430 ha là rừng trồng gỗ núi đất.

- Diện tích rừng phân theo loài cây: Toàn bộ diện tích 0,7430 ha là rừng trồng đã khai thác, trước đây được trồng thuần loài cây Keo lai.

c) Kết quả điều tra rừng: Phù hợp, đúng với hiện trạng rừng; đã được Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, báo cáo tại Văn bản số 128/BC-SNN ngày 29/3/2024 về việc Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1).

### **3. Kết quả thẩm định**

Căn cứ vào kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của dự án, Hội đồng thẩm định đã bỏ phiếu đánh giá hồ sơ, kết quả như sau:

- Số phiếu đủ điều kiện trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, không phải chỉnh sửa, bổ sung: 02/09 Phiếu.

- Số phiếu đủ điều kiện trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng cần chỉnh sửa, bổ sung: 07/09 Phiếu.

- Số phiếu không đủ điều kiện trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: 0/09 Phiếu.

Căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và các tài liệu liên quan kèm theo, dự án Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1). cơ bản có đủ điều kiện và đáp ứng đủ tiêu chí quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ.

#### 4. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Chủ đầu tư bổ sung văn bản xác nhận môi trường của UBND Phường 4, thành phố Đông Hà theo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định.

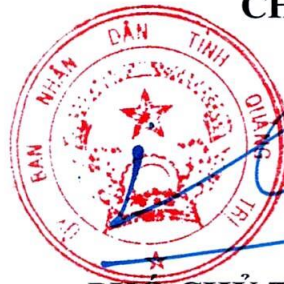
Đề nghị cơ quan thường trực hoàn thiện hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án.

Hội đồng thẩm định xin báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT, Tài chính, Xây dựng;
- UBND thành phố Đông Hà;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Đoàn 337 - Quân khu 4
- Lưu VT, TN, KT.

#### HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Hà Sỹ Đồng